

TRUYỀN THỐNG DÒNG HỌ VỚI SỰ PHÁT TRIỂN NGUỒN LỰC CON NGƯỜI - NGHIÊN CỨU TẠI XÃ MÃO ĐIỀN, HUYỆN THUẬN THÀNH, TỈNH BẮC NINH

**Relationship between Clan Traditions and Development of Human Resource -
A Case Study of Mao Dien Commune, Thuan Thanh District, Bac Ninh Province**

Dương Văn Hiểu

Khoa Kinh tế & PTNT, Trường Đại học Nông nghiệp Hà Nội

TÓM TẮT

Đa dạng hóa các loại hình giáo dục lấy dòng họ và gia đình làm trung tâm đã được thực hiện rất thành công ở xã Mão Điền. Với mục tiêu giáo dục cho thế hệ trẻ biết gìn giữ bản sắc văn hóa dân tộc, phát huy những giá trị tốt đẹp, truyền thống của cha, ông, các gia đình và dòng họ xã Mão Điền đã có nhiều hình thức hoạt động rất phong phú. Các hình thức hoạt động đó là những bài học và kinh nghiệm quý giá, góp phần phát triển nguồn lực con người trong nền kinh tế thị trường.

Từ khóa: Gia đình, nguồn nhân lực, truyền thống dòng họ.

SUMMARY

The diversification of education modes with a family and clan-centred approach has been successfully implemented in Mao Dien commune. With a view to help the youth to treasure their national identity and build upon the good values and traditions of their ancestors, the families and clans, Mao Dien have organized diversified activities. Those activities are as rich experience and valuable lessons contributing to human resource development in a market economy.

Keyword: Clan tradition, family, human resource.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá nền kinh tế đất nước, nguồn lực con người có vai trò rất quan trọng. Nguồn lực con người được coi là nguồn lực để làm ra mọi nguồn lực, là tài nguyên vô cùng quý giá trong tất cả các tài nguyên. Việc khai thác, phát triển nguồn lực con người là vấn đề đang được Đảng, Nhà nước ta đặc biệt quan tâm. Để phát triển được nguồn lực con người phải bằng cả vật chất và tinh thần, giáo dục truyền thống, trong đó có truyền thống dòng họ cho thế hệ trẻ là một việc làm hết sức cần thiết cho sự phát triển nguồn lực con người (Chung Á & cs., 1997).

Ở một vùng quê nông thôn như Mão Điền, dù điều kiện kinh tế vẫn còn còn nghèo, cơ sở vật chất cho việc học hành còn thiếu thốn, nhưng nhân dân và chính

quyền địa phương đã coi giáo dục truyền thống của gia đình và dòng họ là một trong những việc làm thường xuyên đối với thế hệ trẻ. Cũng như các dòng họ khác ở mọi miền quê đất nước, mỗi dòng họ ở Mão Điền đều có bề dày lịch sử và truyền thống lâu đời. Nhưng nét nổi bật nơi đây là các dòng họ đã biết khai thác giá trị lịch sử, khơi dậy niềm tự hào, trách nhiệm với tiền tổ cho mỗi bậc phụ huynh, học sinh và con cháu trong dòng họ mình. Truyền thống dòng họ không chỉ là giá trị văn hoá, còn là chỗ dựa tinh thần cho các thành viên. Hiện nay, truyền thống đó đang được phát huy cao độ. Vì vậy, nghiên cứu “Truyền thống dòng họ với sự phát triển nguồn lực con người” ở Mão Điền là vấn đề mang tính cấp thiết. Nghiên cứu nhằm mục tiêu giáo dục cho thế hệ trẻ luôn giữ gìn và phát huy những giá trị tinh thần của dòng họ và gia đình trong quá trình phát triển

con người. Cụ thể, hệ thống hoá một số cơ sở lý luận về dòng họ, gia đình và phát triển nguồn lực con người; Nghiên cứu truyền thống dòng họ với sự phát triển nguồn lực con người ở xã Mão Điền và đề xuất một số ý kiến nhằm phát huy hơn nữa giá trị truyền thống dòng họ với sự phát triển nguồn lực con người trong điều kiện hiện nay.

2. ĐỊA BÀN VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

2.1. Địa bàn nghiên cứu

Xã Mão Điền, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh là một xã nằm ở vùng châu thổ sông Hồng phía Nam sông Đuống, cách Hà Nội chừng 30 km về phía Đông. Mão Điền cách xa trung tâm huyện và xa đường quốc lộ. Địa hình của xã lòng chảo nên rất dễ ngập úng khi mưa to, khó khăn cho sản xuất nông nghiệp. Năm 2006, Mão Điền có 3.035 hộ với 13.321 khẩu, diện tích đất nông nghiệp bình quân 729 m²/người. Mão Điền cũng như nhiều làng quê khác ở vùng đồng bằng Bắc bộ đất chật, người đông, một xã thuần nông, kinh tế gặp nhiều khó khăn. Kinh tế Mão Điền không có gì nổi bật so với các địa phương khác trong huyện. Ngành nghề chính là trồng trọt. Nghề phụ là nuôi ươm cá giống, chế biến lương thực, thực phẩm, thu mua phế liệu... Tuy nhiên, những ngành nghề phụ này cũng không ổn định, thu nhập không cao.

Mão Điền có bề dày lịch sử về truyền thống hiếu học. Con cháu nhiều dòng họ ở Mão Điền có tiếng là học hành giỏi giang. Một số dòng họ trong xã dưới thời các triều đại phong kiến đã có nhiều người đỗ đạt ra làm quan triều đình. Gia phả của dòng họ Nguyễn Duy còn ghi lại rằng, từ thời Nhà Lê, trong dòng họ đã có người đỗ đến chức Đại khoa, Tiến sĩ, làm quan lớn trong triều đình. Thời chống Pháp, con cháu dòng họ Nguyễn Duy cũng “ghi danh bảng vàng” bằng các chức danh Chủ tịch lâm thời đầu tiên, Bí thư Đảng uỷ đầu tiên tại xã Mão Điền.

Ngày nay, hàng năm số học sinh thi đỗ trường trung học phổ thông đạt tỷ lệ trên 85%. Tỷ lệ học sinh Mão Điền thi đỗ vào đại học, cao đẳng cũng khá cao so với nhiều địa phương trong cả nước. Số lượng học sinh của xã thi đỗ vào các trường đại học, cao đẳng trong những năm gần đây ngày một tăng. Năm 2001 có 71 em, năm 2002 có 78 em, năm 2003 có 91 em, năm 2004 có 98 em, năm 2005 có 105 em, năm 2006 có 113 em năm 2007 có 114 em (Nguyễn Thế Long (2006), (UBND xã Mão Điền, 2006). Theo thống kê, đến nay cả xã có trên 50 thạc sỹ, tiến sỹ. Ở Mão Điền cứ 7,2 người dân thì 1 người có trình độ đại học hoặc cao đẳng. Những gia đình có từ 3-4 người con đều có trình độ đại học, sau đại học hiện nay ở Mão Điền không phải là hiếm. Xã Mão Điền huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh được nhiều người ví như là một “Làng Đại học” (Lê Hoàng, 2005) .

2.2. Phương pháp nghiên cứu

Chọn mẫu nghiên cứu, chọn mẫu điều tra 3 dòng họ điển hình có thời gian lập nghiệp ở xã dài hơn, có truyền thống hiếu học. Đó là các dòng họ Nguyễn Xuân, Nguyễn Duy và Vũ Đăng. Chọn 3 dòng họ có thời gian lập nghiệp ở xã ít hơn các dòng họ khác. Đó là dòng họ Phạm, dòng họ Bùi, dòng họ Lê.

Tài liệu thứ cấp, được thu thập thông qua các bản báo cáo hàng năm của xã, bộ phận thống kê xã và một số nghiên cứu khoa học.

Tài liệu sơ cấp, tổ chức điều tra phỏng vấn trực tiếp một số hộ gia đình, một số cá nhân, năm 2007. Số lượng hộ điều tra là 80 hộ đại diện trong toàn xã. Các hộ này thuộc 8 thôn và xóm. Về dòng họ, chúng tôi điều tra 3 dòng họ đại diện. Đó là, dòng họ Nguyễn Xuân 42 hộ, dòng họ Vũ Đăng 28 hộ, dòng họ Nguyễn Duy 10 hộ. Về cá nhân, phỏng vấn 45 em học sinh đang là học sinh Trung học cơ sở (cấp II), 43 em đang học phổ thông trung học (cấp III), 35 em sinh viên các trường đại học, cao đẳng quê ở xã Mão Điền.

Các phương pháp sử dụng trong nghiên cứu đề tài gồm phương pháp thống kê mô tả, thống kê so sánh. Đây là những phương pháp nghiên cứu mang tính truyền thống. Ngoài ra, chúng tôi còn sử dụng phương pháp điều tra xã hội học nông thôn, lấy ý kiến tham vấn của một số cá nhân có uy tín trong cộng đồng và dòng họ.

3. CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ DÒNG HỌ VỚI SỰ PHÁT TRIỂN CON NGƯỜI

3.1. Dòng họ

Theo Tống Văn Chung (2006), dòng họ hay gia tộc là khái niệm chỉ một nhóm xã hội gồm một số lượng nhất định những thành viên có quan hệ ruột thịt, gần gũi với nhau về dòng máu, có những quan hệ tình cảm thân thuộc, có một hệ giá trị nhất định mà phần lớn là những giá trị gia đình.

Những người trong dòng họ cùng chia sẻ những mục tiêu hoạt động chung, chủ yếu là giúp đỡ lẫn nhau và hướng đến củng cố giữ gìn tình đoàn kết, máu mủ, ruột rà. Mỗi một dòng họ đều tuân theo những chuẩn mực về những giá trị của xã hội và của cộng đồng. Vị thế của dòng họ được xác lập bằng uy tín xã hội mà các thành viên trong dòng họ tạo dựng (Chung Á & cs, 1997). Trước đây, dưới thời các triều đại phong kiến, vị trí sang, hèn của dòng họ đối với làng, xã còn được ghi cả ở trong “Hương ước” của làng. Mỗi dòng họ đều có sự xác lập các mối quan hệ giữa các thành viên theo vai, vế, trên, dưới, hoặc trước, sau. Mối quan hệ này dựa vào gia phả, tộc phả của dòng họ hoặc được lưu truyền từ đời này qua đời khác. Dòng họ ở Việt Nam ngày càng được quan tâm và gắn kết giữa những người có chung huyết tộc. Mỗi dòng họ đều có một nhà thờ. Nhà thờ là nơi thờ cúng, tưởng nhớ đến tổ tiên, người có công sinh thành, dưỡng dục để có được một dòng họ như ngày nay. Nhà thờ còn là nơi họp bàn về những vấn đề chung của cả họ và vấn đề có liên quan đến các thành viên trong dòng họ.

3.2. Gia đình

Theo Chung Á, Nguyễn Đình Tấn (1997), Tô Duy Hợp (1997), gia đình là một nhóm người, một tế bào xã hội mà các thành viên gắn bó với nhau bằng quan hệ hôn nhân, lấy quan hệ huyết thống làm cơ sở. Do sự khác nhau về cơ cấu của các thành viên trong gia đình mà đã hình thành nên các loại gia đình khác nhau.

Gia đình hạt nhân là những gia đình chỉ có 2 thế hệ là bố, mẹ và các con. Gia đình mở rộng (gia đình truyền thống) là những gia đình có từ ba thế hệ trở lên. Gia đình mở rộng ngoài bố, mẹ và các con, cháu còn có cả thế hệ ông, bà, cụ... (Tô Duy Hợp - 1997). Trong gia đình, vị thế của từng thành viên quy định theo “luân thường, đạo lý” được truyền từ đời này qua đời khác.

3.3. Nguồn lực con người

Theo Ngân hàng Thế giới (WB) thì nguồn lực con người được hiểu là toàn bộ vốn con người bao gồm cả thể lực, trí tuệ, kỹ năng nghề nghiệp mà mỗi cá nhân sở hữu (World Bank, 2005). Theo Liên Hợp Quốc (UN) thì nguồn lực con người là tất cả những kiến thức, kỹ năng và năng lực của con người có quan hệ tới sự phát triển của đất nước.

Như vậy, nguồn lực con người được coi như một nguồn vốn, bên cạnh các loại vốn vật chất khác như tiền bạc, công nghệ, tài nguyên thiên nhiên... Nhưng nguồn lực này không chỉ là nguồn lực bình thường như các nguồn lực khác mà nó là khởi đầu về sự kết hợp của mọi nguồn lực. Đây là một loại nguồn lực đặc biệt. Nếu được quan tâm bồi dưỡng, sử dụng hợp lý thì nguồn lực này phát huy tác dụng rất tốt để làm ra các sản phẩm, dịch vụ cho xã hội. Ngược lại, nếu nguồn lực này không biết bồi dưỡng, sử dụng thì không những gây nên sự lãng phí các nguồn tài nguyên khác mà còn cản trở sự phát triển của xã hội. Phát triển nguồn lực con người là việc làm hết sức cần thiết của mọi chế độ xã hội. Tuy nhiên, sự phát triển của nguồn lực con

người phụ thuộc vào nhiều yếu tố. Một trong các yếu tố rất quan trọng đó là giáo dục truyền thống của gia đình và truyền thống dòng họ.

3.4. Mối liên hệ giữa cá nhân và dòng họ

Dòng họ là chỗ dựa tinh thần, không thể thiếu được trong hoạt động của mỗi cá nhân và gia đình (Chung Á & cs, 2006). Từ thời xa xưa, ông cha ta đã dạy “Chim có tổ, người có tông”. Con người sinh ra và lớn lên được nuôi nấng và dạy bảo trong một hoàn cảnh cụ thể, nhất định. Họ tự hào về dòng họ mình ngày càng lớn mạnh, có truyền thống lâu đời, có vị thế trong làng, xã, có nhiều người học hành đỗ đạt cao và giữ những chức vị quan trọng trong xã hội. Mỗi việc làm, hoạt động của con người đều xuất phát từ những cội nguồn nhất định. Làm mất thanh danh của dòng họ không chỉ có lỗi với người đang sống mà còn có lỗi với tiên tổ. Xúc phạm đến thanh danh của dòng họ là điều tối kỵ mà đã được ông, cha ta từ nhiều đời nay dạy bảo. Sự cố kết các thành viên trong dòng họ, cộng đồng làng xã, tương trợ giúp đỡ nhau trong hoạn nạn, khó khăn là truyền thống lâu đời của người Việt Nam.

3.5. Một số nghiên cứu liên quan

Nghiên cứu truyền thống và bản sắc văn hoá dân tộc là đề tài được nhiều nhà nghiên cứu văn hoá, xã hội quan tâm. Có thể điểm qua một số nghiên cứu có liên quan đến đề tài như sau.

Tác giả Trịnh Duy Luân (2002) nghiên cứu quá trình biến đổi của gia đình Việt Nam đã đưa ra nhận xét: hoạt động của mỗi cá nhân đều có liên quan đến gia đình

và xã hội. Ngược lại sự phát triển của xã hội đã tác động không nhỏ đến mỗi cá nhân và gia đình. Việt Nam trong công cuộc đổi mới đã và đang đạt nhiều thành tựu trên nhiều lĩnh vực, nhưng cũng đang phải gánh chịu những tác động tiêu cực đến đời sống văn hoá, tinh thần dân tộc. Do đó, cần thiết phải giáo dục cho thanh, thiếu niên giữ gìn bản sắc, văn hoá của dân tộc.

Tác giả Nguyễn Thế Long (2006), khi viết về truyền thống gia đình và bản sắc văn hoá dân tộc Việt Nam đã có những nhận xét: gia đình là hạt nhân của xã hội. Gia đình có chức năng toàn diện nuôi dưỡng, giáo dục con, em, xây dựng và bồi dưỡng nhân cách để chúng trở thành những công dân tốt của đất nước. Mỗi gia đình cần phải biết phát huy những giá trị tinh thần của thế hệ cha, ông để giáo dục con, cháu trở thành những người công dân có ích cho dân, cho nước.

4. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ THẢO LUẬN

4.1. Khái quát về dòng họ ở xã Mão Điền

Xã Mão Điền có 60 dòng họ, có dòng họ đông người, có dòng họ ít người. Dòng người như dòng họ Nguyễn có trên ba nghìn nhân khẩu. Ít người như dòng họ Phạm chỉ có trên trăm nhân khẩu. Nhiều dòng họ có bề dày lịch sử phát triển lâu đời và có bề dày truyền thống yêu nước, hiếu học. Trong số các dòng họ sống trên địa bàn xã, khái quát về lịch sử phát triển của một số dòng họ đại diện là Nguyễn Xuân, Nguyễn Duy, Vũ Đăng, Phạm, Bùi, Lê (Bảng 1).

Bảng 1. Lịch sử phát triển của một số dòng họ chọn mẫu đại diện

Dòng họ	Thời gian tại xã (năm)	Hiện nay đến đời thứ (đời)	Số chi (chi)	Số đình (đình)	Số hộ (hộ)	Số khẩu (người)
Nguyễn Xuân	1479	20	4	1438	842	3125
Nguyễn Duy	1656	18	5	434	196	828
Vũ Đăng	1789	17	5	890	550	1890
Phạm	1825	11	3	150	44	222
Bùi	1836	10	2	148	42	215
Lê	1850	9	2	124	38	210

Nguồn: Điều tra năm 2007

Tất cả các dòng họ trên đều có bề dày lịch sử phát triển hàng trăm năm nay. Có dòng họ lớn, có dòng họ nhỏ. Dòng họ lớn thường có bề dày lịch sử xuất hiện tại xã từ 400 đến 500 năm. Dòng họ nhỏ thời gian xuất hiện tại xã từ 100 đến 200 năm. Nhưng thời gian xuất hiện của 3 dòng họ Nguyễn Xuân, Nguyễn Duy, và Vũ Đăng là lâu hơn ba dòng họ Phạm, Bùi, Lê.

Các dòng họ đều có gia phả. Gia phả của dòng họ đã ghi lại khá chi tiết về lịch sử hình thành, tên tuổi các thành viên, địa vị của dòng họ trong làng, xã, truyền thống của dòng họ... Chẳng hạn, trong gia phả họ Nguyễn Xuân còn ghi rõ *"Dòng họ ta vốn thông minh, đời nào cũng có người làm quan tước. Vở có tướng quân, quân vệ. Văn có hương cống, sinh đồ, huyện thừa, phủ úy"*... Trong gia phả của dòng họ còn ghi chép lại một số chức sắc trong triều đình phong kiến mà các cụ trong họ đã từng nắm giữ. Hiện nay, truyền thống của các dòng họ vẫn được các thế hệ con, cháu tiếp bước làm rạng danh. Cũng giống như dòng họ Nguyễn Xuân, nhiều dòng họ đã có cả trên 100 người có trình độ đại học và sau đại học. Nhiều người đã và đang giữ các chức vụ trong bộ máy chính quyền Nhà nước, công ty trong nước và cả các tổ chức nổi tiếng ở nước ngoài.

Việc giáo dục con, cháu phải học hành, có trí tuệ, tài nghệ để ra giúp nước của các dòng họ ở đây đã có từ rất sớm. Những dấu tích ngợi ca công đức của các bậc tổ tiên đối với dân, với nước được lưu giữ trong dòng họ, truyền từ đời này sang đời khác. Trong các cuộc kháng chiến bảo vệ nền độc lập, tự do của dân tộc, các dòng họ còn ghi lại công lao đóng góp của thế hệ cha anh đã không tiếc máu, xương, chiến đấu hy sinh cho quê hương, đất nước.

4.2. Dòng họ với công tác khuyến học

Việc xã hội hoá giáo dục, đào tạo nhân tài cho đất nước được Đảng uỷ, Uỷ ban nhân dân xã, các cấp, các ngành và các dòng họ đặc biệt quan tâm. Năm 2001, Hội khuyến học xã Mão Điền được thành lập. Từ chỗ chỉ có ở cấp xã, đến nay Hội

khuyến học đã được tổ chức đến tận cả cấp thôn, các dòng họ, trong Nhà trường và ở cả một số nhóm như Hội đồng niên, đồng ngũ, cụm dân cư, ngõ xóm.

Điều đặc biệt ở đây mà nhiều địa phương khác không có là tất cả các dòng họ đều thực hiện công tác khuyến học. Khuyến học không chỉ động viên tinh thần bằng tuyên dương, biểu dương thành tích học tập của các con, cháu mà bằng cả vật chất. Dòng họ nào ở đây cũng có quỹ khuyến học. Quỹ khuyến học do các gia đình đóng góp, nhưng phần chủ yếu của quỹ này là từ sự quyên góp của nhiều người. Những người đã học hành thành danh, công tác ở nhiều nơi, khi trở về quê đều tự nguyện góp một phần kinh phí cho quỹ khuyến học của dòng họ. Tuỳ theo dòng họ mà nguồn hình thành quỹ khuyến học khác nhau. Nhưng nhìn chung, quỹ khuyến học của các dòng họ đều được sự đóng góp tự nguyện của người dân. Dòng họ có nhiều người thành đạt, quỹ khuyến học lớn. Dòng họ ít người quỹ khuyến học nhỏ hơn. Quỹ khuyến học tuy từng dòng họ mà có từ vài ba triệu đến vài ba chục triệu. Hàng năm, quỹ khuyến học của dòng họ hầu hết được bổ sung thêm từ nhiều nguồn khác nhau. Dòng họ nào cũng cử người đại diện quản lý quỹ khuyến học, theo dõi, giúp đỡ, động viên việc học hành của con, cháu.

Hàng năm cứ vào ngày giỗ tổ, các dòng họ đều tập trung mọi thành viên trong dòng họ không kể là trai hay gái, đặc biệt là tất cả con, cháu về nhà thờ họ để làm lễ dâng hương, tưởng niệm, ôn lại truyền thống cha, ông và thông báo cho mọi người biết về hoạt động của dòng họ trong một năm qua. Cũng vào ngày này, ông chủ tịch "Hội khuyến học" của dòng họ sẽ thông báo kết quả học tập, thành tích đạt được của con cháu trong dòng họ, động viên người có thành tích, nhắc nhở người còn khiếm khuyết. Mọi người phải cố gắng làm rạng danh cho dòng họ, để không phải hổ thẹn với các bậc tiền bối. Trao "Học bổng khuyến học", phần thưởng cho các cháu là

học sinh giỏi, các cháu có hoàn cảnh khó khăn, vươn lên trong học tập là việc làm thường xuyên của dòng họ. Đặc biệt đối với dòng họ có truyền thống hiếu học, “Hội khuyến học” của dòng họ còn nắm khá tỷ mỉ, chính xác kết quả, thành tích học tập của từng người là con, cháu trong dòng họ. Các bậc cao niên và mọi người trong dòng họ thường xuyên quan tâm, chăm sóc việc học hành, giáo dục đạo đức làm người cho con, cháu. Ông Trưởng tộc trong các dòng họ dù bận công việc đến mấy nhưng cũng nắm được học hành của từng cháu trong mỗi gia đình thông qua “Hội khuyến học” của dòng họ.

Trước đây, việc học hành của con cháu được “khoán trắng” cho Nhà trường. Ngày nay, mỗi gia đình, dòng họ đều ý thức được trách nhiệm của mình không chỉ có nuôi nấng mà cả việc dạy bảo cho con, cháu chăm chỉ học hành, lễ phép, phát huy truyền thống dòng họ.

Đánh giá vai trò hoạt động khuyến học của dòng họ đối với công tác giáo dục, đào tạo, kết quả phỏng vấn cho thấy, có 75,5% số phụ huynh được hỏi trả lời là rất cần thiết, 28,2% số học sinh trả lời là rất cần thiết và 64,9% số học sinh trả lời là cần thiết. Số trả lời không cần thiết ở bậc phụ huynh là 0%, còn ở học sinh là 6,2%. Trong một số năm gần đây, tỷ lệ học sinh Mão Điền thi đỗ vào các trường đại học, cao

đẳng hàng năm chiếm trên 80% trong tổng số các em dự thi. Đây là tỷ lệ cao so với bình quân chung của huyện và tỉnh. Học sinh Mão Điền luôn chiếm tỷ trọng 40-50% các lớp chọn, lớp chuyên của trường huyện và đoạt giải trong kỳ thi học sinh giỏi cấp huyện, cấp tỉnh. Một số em còn đoạt cả giải cấp quốc gia (Nguyễn Thế Long, 2006), (UBND xã Mao Điền, 2006; 2007))

Như vậy, dòng họ ở Mão Điền đã đóng góp phần đáng kể trong công tác xã hội hoá giáo dục. Vai trò của dòng họ còn thể hiện làm cho mọi người dân thấu hiểu và cùng tham gia vào việc giáo dục, khuyến khích con, cháu học hành.

4.3. Dòng họ với công tác giáo dục con người

Kết quả phỏng vấn trực tiếp nhận thức về giá trị truyền thống dòng họ đối với bản thân cho thấy, tuổi càng cao nhận thức vấn đề này càng quan trọng. Trong số con, cháu thì trình độ học vấn càng cao, nhận thức về vấn đề này càng quan trọng. Đối với ông, bà có đến 93,8% số người được hỏi cho là rất quan trọng, 85,3% bố, mẹ được hỏi cho là rất quan trọng, 53,6% con, cháu được hỏi cho là rất quan trọng. Mặc dù tuổi đời còn trẻ nhưng con, cháu các dòng họ ở Mão Điền đã có nhận thức nhất định về vai trò của dòng họ về sự phát triển con người (Bảng 2).

Bảng 2. Nhận thức về giá trị truyền thống dòng họ đối với bản thân

Đối tượng phỏng vấn	Tổng số	Rất quan trọng		Quan trọng		Không quan trọng	
	Số lượng (người)	Số lượng (người)	Cơ cấu (%)	Số lượng (người)	Cơ cấu (%)	Số lượng (người)	Cơ cấu (%)
Ông, bà	32	30	93,8	2	6,3	0	0,0
Bố, mẹ	68	58	85,3	10	14,7	0	0,0
Con, cháu	123	52	53,6	43	44,3	2	2,1
Sinh viên	35	25	71,4	10	28,6	0	0,0
Học sinh cấp 3	43	22	51,2	15	34,9	6	14,0
Học sinh cấp 2	45	20	44,4	14	31,1	11	24,4

Nguồn: Điều tra năm 2007

Trong số con, cháu là đối tượng học sinh, sinh viên, nhận thức về giá trị truyền thống dòng họ đối với bản thân cũng khác nhau và tăng dần theo trình độ

học vấn. Có đến 71,4% đối tượng là sinh viên; 51,2% đối tượng là học sinh cấp 3 và 44,4% đối tượng là học sinh cấp 2 cho là rất quan trọng (Bảng 2). Nhận thức về giá

trị truyền thống dòng họ đối với bản thân, tuổi đời càng cao thì nhận thức tác động của dòng họ đối với bản thân càng lớn. Do đó, việc giáo dục con, cháu có nhận thức sâu sắc hơn nữa về truyền thống dòng họ phải bắt đầu ngay từ trong các gia đình. Ông, bà, cha, mẹ cần thường xuyên hơn, gần gũi con, cháu hơn kể về truyền thống dòng họ, gia đình để con, cháu tự hào, phấn đấu học tập và noi gương.

4.4. Dòng họ và gia đình với công tác phòng chống các tệ nạn xã hội

Tệ nạn xã hội hiện nay đang là vấn đề nóng bỏng, không chỉ ở Mĩ Điện mà được cả xã hội quan tâm. Mĩ Điện vốn là xã thuần nông, có vị trí cách xa trung tâm huyện, tỉnh và Hà Nội nhưng cũng không tránh khỏi sự xâm nhập của các tệ nạn xã hội. Các tệ nạn xã hội như ma túy, đánh bạc, trộm cắp tài sản, đánh nhau... cũng xuất hiện ở xã. Năm 2007 toàn xã xảy ra 9 đối tượng có sử dụng ma túy, 4 vụ trộm cắp tài sản công dân, 5 vụ đánh bạc, 8 vụ

xô sát, đánh nhau. Số vụ tiêu cực xảy ra năm 2007 giảm 8,5% so với năm 2006 (UBND xã Mao Điện, 2006; 2007). Qua điều tra cho thấy, tất cả các dòng họ có bề dày truyền thống hiếu học, đều không có người nghiện ma túy và không có đối tượng nào trộm cắp tài sản. Các vụ cãi, đánh chửi nhau, đánh bạc cũng ít hơn. Những người mắc lỗi, vi phạm pháp luật thường được trưởng họ hoặc các cụ cao niên trong họ đến tận từng nhà nhắc nhở, cảm hoá. Những trường hợp gây mâu thuẫn đều được dòng họ hoà giải. Điển hình như dòng họ Vũ Đăng được Công an huyện Thuận Thành chọn là điển hình “Dòng họ tự quản về an ninh trật tự” và dòng họ này cũng được huyện công nhận là “Dòng họ văn hoá”.

Nhận thức của dòng họ về giữ gìn an ninh trật tự và phòng chống các tệ nạn xã hội, có 97,7% gia đình mở rộng, 83,3 % gia đình hạt nhân cho rằng có vai trò rất quan trọng (Bảng 3).

Bảng 3. Vai trò của dòng họ với giữ gìn an ninh trật tự và phòng chống các tệ nạn xã hội

Đối tượng điều tra	Số hộ điều tra (hộ)	Kết quả điều tra					
		Rất quan trọng		Quan trọng		Không quan trọng	
		Số lượng (hộ)	Cơ cấu (%)	Số lượng (hộ)	Cơ cấu (%)	Số lượng (hộ)	Cơ cấu (%)
Gia đình mở rộng	44	43	97,7	1	2,3	0	0
Gia đình hạt nhân	36	30	83,3	6	16,7	0	0

Nguồn: Điều tra năm 2007

Hưởng ứng cuộc vận động xây dựng gia đình văn hoá, các dòng họ cũng tích cực tuyên truyền đến từng gia đình. Cuộc vận động xây dựng gia đình văn hoá ông, bà, bố, mẹ gương mẫu, con, cháu noi theo đã và đang được các dòng họ quan tâm. Trước nhà thờ họ Vũ Đăng có một bức hoành phi gồm 4 chữ “*Trung Hậu - Gia Thanh*”. Đây là lời nhắc nhở mọi người trong dòng họ phải sống sao cho đúng với truyền thống dòng họ, không không bao giờ được làm hổ thẹn truyền thống đó.

4.5. Dòng họ với phát triển kinh tế gia đình

Dòng họ không chỉ là chỗ dựa về tinh thần mà còn là chỗ dựa cả về vật chất. Không chỉ có ngày giỗ Tổ hàng năm mà thường ngày nếu trong dòng họ có công việc những người trong dòng họ thường tập trung lại, gặp nhau họp bàn. Những gia đình có công to, việc lớn đều được dòng họ tập trung giải quyết. Sự phân công công việc lúc này không phải tự gia đình nữa mà là của cả họ. Không ai có thể đứng ngoài cuộc được. Ai cũng thấy được trách nhiệm của mình đối với việc lớn của một gia đình anh, em trong họ. Mọi người coi đó cũng như là việc của gia đình mình. Họ

làm việc bằng chính tình cảm ruột thịt và trách nhiệm của người trong dòng họ. Nhiều vấn đề trong đó có vấn đề giúp đỡ nhau phát triển kinh tế gia đình cũng được các dòng họ quan tâm. Các gia đình túng bấn được anh, em, cha chú trong dòng họ bày vẽ cho cách làm ăn. Họ còn cho nhau vay tiền bạc để giúp đỡ con cái học hành và phát triển sản xuất.

Trong số các đối tượng điều tra, đa số cho rằng, sự giúp đỡ của dòng họ có vai trò quan trọng trong phát triển kinh tế gia

đình, chỉ sau sự giúp đỡ của Nhà nước. Chỉ có 30,0 % số hộ cho là sự giúp đỡ của dòng họ trong phát triển kinh tế gia đình là không quan trọng. Tuy nhiên, điều kiện kinh tế của các hộ khác nhau sự giúp đỡ của dòng họ khác nhau. Hộ nghèo sự giúp đỡ của dòng họ rõ nét hơn là hộ khá giả. Có đến 70,0 % hộ nghèo cho rằng sự giúp đỡ của dòng họ là rất quan trọng và quan trọng. Nhưng chỉ có 26,7% hộ khá cho rằng sự giúp đỡ của dòng họ là rất quan trọng và quan trọng (Bảng 4).

Bảng 4. Nhận thức về vai trò dòng họ trong phát triển kinh tế gia đình

Đơn vị: %

Loại hộ	Tổng số	Giúp đỡ của Nhà nước			Giúp đỡ của xóm làng			Giúp đỡ của dòng họ		
		Rất quan trọng	Quan trọng	Không quan trọng	Rất quan trọng	Quan trọng	Không quan trọng	Rất quan trọng	Quan trọng	Không quan trọng
Khá	100,0	50,0	33,3	16,7	43,3	40,0	16,7	26,7	40,0	33,3
Trung bình	100,0	66,7	22,2	11,1	44,4	44,4	11,1	33,3	33,3	33,3
Nghèo	100,0	66,7	20,0	13,3	53,3	13,3	33,3	53,3	33,3	13,3
BQ chung	100,0	61,1	25,6	13,3	45,6	37,8	16,7	34,4	35,6	30,0

Nguồn: Điều tra năm 2007

Nguồn vốn sản xuất của các hộ khá này thường cần nhiều nên chỉ có ngân hàng mới đáp ứng được. Còn hộ nghèo cần ít kinh phí để sản xuất, tiêu dùng thì có thể vay anh, em trong họ hoặc là vay ngân hàng. Nhờ có sự động viên, giúp đỡ của dòng họ cả về tinh thần và vật chất mà một số người có hoàn cảnh như anh Nguyễn Duy Thông sau gần 10 năm khi hoàn thành nghĩa vụ quân sự trở về lại tiếp tục học hành thi đỗ đại học. Rồi một thời gian sau đó, anh lại được cử đi đào tạo ở nước ngoài và đã trở thành tiến sỹ. Dòng họ ở Mão Điền có vai trò quan trọng trong phòng chống các tệ nạn xã hội và giúp đỡ nhau phát triển kinh tế gia đình.

4.6. Một số ý kiến đề xuất

Nghiên cứu truyền thống dòng họ với sự phát triển nguồn lực con người tại xã Mão Điền, xin có một số đề xuất sau:

1. Xây dựng “Dòng họ văn hoá”, “Chi họ văn hoá” là một trong những nội dung không thể thiếu trong cuộc vận động xây dựng “nếp sống văn minh”, “gia đình văn

hoá” ở nông thôn. Trong thôn, bản, tỷ lệ các “Dòng họ văn hoá”, “Chi họ văn hoá” trên tổng số dòng họ, chi họ của thôn, bản được là coi là một trong các tiêu chí đánh giá danh hiệu “Làng văn hoá” cấp huyện, cấp tỉnh hay cấp quốc gia.

Các địa phương cần đặt ra các tiêu chuẩn cho danh hiệu “Dòng họ văn hoá”, “Chi họ văn hoá”. Mỗi dòng họ, chi họ phải đặt kế hoạch cụ thể cho toàn dòng họ phấn đấu để đạt được danh hiệu này. Tuỳ theo điều kiện, hoàn cảnh cụ thể mà mỗi dòng họ cần xây dựng nét văn hoá đặc thù của dòng họ mình. Những nét văn hoá đó được bắt nguồn từ truyền thống lâu đời của dòng họ, được lưu giữ, bảo tồn từ đời này sang đời khác. Các thế hệ con, cháu trong dòng họ cần phải biết gìn giữ, phát triển, làm rạng danh nét văn hoá của dòng họ.

2. Tổ chức thường xuyên và định kỳ các cuộc hội thảo, cuộc họp với các trưởng họ, trưởng tộc hoặc người đại diện, đứng đầu trong mỗi họ. Đảng uỷ, Hội đồng nhân dân, Uỷ ban nhân dân, Mặt trận Tổ quốc

các cấp nên thường xuyên hoặc định kỳ họp mặt đại diện các dòng họ, chi họ trong địa phương mình. Ngoài nội dung phổ biến chủ trương, chính sách phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, địa phương, cuộc họp còn mang tính chất định hướng hoạt động cho các dòng họ. Giữ gìn bản sắc, văn hoá dòng họ, chi họ. Hoạt động của dòng họ, chi họ trong khuôn khổ của pháp luật quy định.

3. Phát động và xây dựng “Quỹ khuyến học, khuyến tài” ở mỗi dòng họ, chi họ. Quỹ này lớn hay nhỏ là tùy thuộc điều kiện của dòng họ. Quỹ được sử dụng vào mục đích khuyến khích con, cháu trong dòng họ, chi họ chăm học, chăm làm, phát huy truyền thống cha, ông góp phần xây dựng đất nước ngày càng giàu đẹp. Quỹ khuyến học, khuyến tài được sử dụng đúng mục đích không chỉ khuyến khích mà có thể còn giúp đỡ con, cháu trong họ đào tạo nghề, nâng cao trình độ, giúp đỡ các cháu có hoàn cảnh khó khăn vươn lên trong cuộc sống.

4. Phát huy hơn nữa vai trò của dòng họ trong đời sống, văn hoá, tinh thần ở nông thôn. Dòng họ cần động viên, tuyên truyền các con, cháu sống, học tập, làm việc theo hiến pháp, pháp luật, chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước. Khuyến khích con, cháu giữ gìn gia phong, kỷ cương, phép nước, nối tiếp truyền thống cha, ông, làm việc thiện. Vai trò của dòng họ không thể thiếu được trong việc giải quyết những vấn đề quan hệ kinh tế, xã hội nảy sinh ở nông thôn. Đó vừa là trách nhiệm vừa là đạo lý con người, nhất là người sống trong cùng một dòng tộc.

5. KẾT LUẬN

Nhân dân Việt Nam vốn có truyền thống hiếu học, cần cù, lao động sáng tạo, biết duy trì, phát huy giá trị văn hoá dân tộc và tiếp thu các giá trị tiến bộ. Những tài sản tinh thần đó luôn tồn tại trong mỗi

gia đình, dòng họ, mỗi cộng đồng dân cư. Đó là thế mạnh trong việc giáo dục thế hệ tương lai trước những biến động của xã hội trong xu thế hội nhập quốc tế. Để thế hệ trẻ trở thành chủ nhân tương lai của đất nước, không chỉ trang bị cho họ kiến thức chuyên môn kỹ thuật, kiến thức quản lý kinh tế, xã hội mà phải giáo dục họ biết phát huy những giá trị tinh thần, giữ gìn bản sắc văn hoá dân tộc. Dòng họ là nơi lưu giữ những giá trị văn hóa, tinh thần của dân tộc. Dòng họ có vai trò quan trọng trong công tác khuyến học, phát triển nguồn lực con người. Dòng họ đã góp phần phòng chống các tệ nạn xã hội, phát triển kinh tế gia đình.

Khẳng định giáo dục truyền thống dòng họ đã có tác động tích cực đến sự phát triển nguồn lực con người. Phải phát huy hơn nữa vai trò của dòng họ. Mỗi địa phương cần đặt ra tiêu chuẩn cụ thể xây dựng và tôn vinh các “Dòng họ văn hoá”, “Chi họ văn hoá”. Các cấp chính quyền, tổ chức xã hội ở địa phương cần quan tâm hơn nữa đến hoạt động của các dòng họ, chi họ. Thế hệ trẻ cần không ngừng học tập, bồi dưỡng kiến thức khoa học, kỹ thuật, chuyên môn nghiệp vụ, phát huy truyền thống tổ tiên trong sự nghiệp CNH-HDH đất nước.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Chung Á và cs (1997). *Nghiên cứu xã hội học*, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia, Hà Nội, tr.197- 200, 235-238, 251.
- Tống Văn Chung (2006). *Xã hội học nông thôn*, Nhà xuất bản Đại học quốc gia, Hà Nội, tr.52.
- Lê Hoàng (2005). *Dòng họ hiếu học ở Bắc Ninh*, theo Báo Hội nông dân Việt Nam, số ra ngày 22/12/2005.
- <http://www.nongdan.vn/channel.aspx?code=NEWS&NewsID=4271&c9>
- Tô Duy Hợp (1997) *Xã hội học nông thôn*, Nhà xuất bản Khoa học xã hội, Hà Nội, tr.244-248.

- Trịnh Duy Luân (2002). *Phát triển xã hội ở Việt Nam*, NXB Khoa học Xã hội, Hà Nội.
- Nguyễn Thế Long (2006). *Truyền thống đạo đức*, NXB Văn hoá - Thông tin, Hà Nội tr.63.
- Ủy ban nhân dân xã Mão Điền. *Báo cáo tổng kết kinh tế, văn hoá, xã hội năm 2006*.
- Ủy ban nhân dân xã Mão Điền. *Báo cáo tổng kết kinh tế, văn hoá, xã hội năm 2007*.
- Thủy Vy và Yến Ngọc (2007). *Khuyến học ở Mão Điền*, Báo Bắc Ninh, số 175, ra ngày 9/1/2007.
- World Bank (2005). *A User, s Guide to Poverty and Social Impact Analysis*.
http://poverty2.forumone.com/files/12685_PSI_A_sers_Guide_pomplete_high_resolution_English_May_2003.pdf.